

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2023/HS-ST

Ngày: 30/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Khắc Chương

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Ông **Trịnh Lương Hùng Khánh** – Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 234/2023/TLST-HS ngày 01/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Anh B**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: tổ H, khu phố E, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Con ông Bùi C(đã chết) và bà Nguyễn Thị H(đã chết). Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Theo Quyết định số 151/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023 của Chủ tịch **UBND huyện Đ** 15.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ.

Nhân thân: Tại Bản án số 136 ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt tù bằng thời gian tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến ngày 02/6/2023 về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Và theo Quyết định số 303/QĐ-XPHC ngày 11/3/2021 của **Công an huyện Đ** 1.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 12/3/2021.

(Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2023 đến ngày ra phiên tòa và có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 09/8/2023, qua công tác nghiệp vụ Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - **Công an huyện Đ** với **Công an xã P** hiện đối tượng nam thanh niên nghi vẫn hoạt động phạm tội về ma túy tại căn nhà không số hẻm đường đất Quốc lộ B, thôn R' C, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nên tiến hành kiểm tra hành chính nam thanh niên trên, xác

định được đối tượng tên Bùi Ánh B Khi kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ của B có 01 (một) gói nylon có chứa chất tinh thể nghi là ma túy nên Cơ quan điều tra bắt giữ B cùng tang vật.

Qua làm việc, B1 nhận gói chất trên là ma túy của B2 của một người tên Văn A (không rõ nhân thân, lai lịch) tại Công viên thuộc L, Đ với giá 2.000.000 đồng vào sáng ngày 09/8/2023 đưa về nhà cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Cơ quan Công an huyện Đ bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Bùi Ánh B, đồng thời tiến hành niêm phong gói chất nghi là ma túy để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 964/KL-KTHS ngày 14/08/2023 của Phòng K Công an tỉnh L xác định:

- Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1510g (một phẩy một năm một không gam), loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: số ma túy sau khi giám định Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý và 01 chai nhựa bên trên có gắn 01 ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (được Cơ quan điều tra Công an huyện Đ theo biên bản phạm tội quả tang ngày 09/8/2023).

Tại bản cáo trạng số 227/CT-VKS-ĐT ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo Bùi Ánh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Ánh B từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép 1,1510g chất ma túy Methamphetamine xảy ra vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 09/8/2023 tại căn nhà hẻm Đ, thôn R, xã P, huyện Đ, L sử dụng cho bản thân của bị cáo Bùi Ánh B đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng số 227/CT-VKS-ĐT ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố đối với bị cáo Bùi Ánh B là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trước tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương hiện nay rất phức tạp, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Công an huyện Đ 1.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quyết định số 303/QĐ-XPHC ngày 11/3/2021, ngày 14/7/2023 bị TAND huyện Đức Trọng xử phạt tù bằng thời gian đã bị tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến ngày 02/6/2023 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 136/2023/HS-ST và có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ bị Chủ tịch UBND huyện Đ xử phạt 15.000.000đồng theo Quyết định số 151/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023 nhưng bị cáo không tu chí làm ăn lương thiện, làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội về ma túy. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 02 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 964/2023-PC 09 có đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh L cần tịch thu tiêu hủy (hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2023). Đối với vật chứng là 01 chai nhựa bên trên có gắn 01 ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy (hiện đang do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ theo biên bản phạm tội quả tang ngày 09/8/2023, do vậy đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Đ vật chứng này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để xử lý).

[7] Đối với đối tượng tên Vân A1 rõ nhân thân lai lịch liên lạc bán ma túy cho bị cáo B ở khu vực Công viên thị trấn L, huyện Đ, L chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đ xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Bùi Ánh B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Ánh B 36 (ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/8/2023.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 02 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 964/2023-PC 09 có đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh L (hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2023); tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa bên trên có gắn 01 ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (hiện đang do Cơ quan điều tra **Công an huyện Đ** theo biên bản phạm tội quả tang ngày 09/8/2023, Cơ quan điều tra **Công an huyện Đ** trách nhiệm bàn giao vật chứng này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để xử lý).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKS huyện, Công an huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Vương